

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG LICSA

Thuốc mỡ bôi da
THUỐC DỪNG NGOÀI

Để xa tầm tay trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

THÀNH PHẦN CÔNG THỨC THUỐC

Thành phần dược chất: *Acid salicylic 50% (kl/kl)*.

Thành phần tá dược: *Vaselin*.

DẠNG BẢO CHẾ: Thuốc mỡ bôi da. Thuốc mỡ trắng, thể chất mềm mịn, đồng nhất.

CHỈ ĐỊNH

Điều trị tại chỗ một số bệnh da tăng sừng hóa như:

- Loại bỏ mụn com, vết chai, partridge-eye và mụn cóc.
- Chứng tăng sừng khu trú ở gan bàn tay và gan bàn chân.

LIỀU DÙNG & CÁCH DÙNG

- Mỗi buổi tối, ngâm vùng da cần điều trị trong nước ấm ít nhất 5 phút và rửa sạch, lau khô vùng da bị tổn thương. Bôi một lớp mỏng thuốc mỡ lên vùng da bị tổn thương, tránh không để thuốc tràn ra vùng da lành xung quanh.
- Có thể băng bằng băng gạc vào ban đêm.
- Trong trường hợp bị mụn cóc, thời gian điều trị có thể kéo dài hơn.
- Chỉ dùng ngoài da. Tránh tiếp xúc với mắt. Rửa tay ngay sau khi bôi thuốc, trừ khi phải bôi thuốc ở bàn tay.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào trong thuốc.
- Không sử dụng trên vùng da sừng hóa bị viêm.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC

Cảnh báo

- Trong trường hợp bệnh nhân bị viêm động mạch, đái tháo đường hoặc bệnh thần kinh, cần tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi sử dụng thuốc.
- Thuốc có tính chất ăn mòn da. Không bôi thuốc ngoài vùng da cần điều trị.
- Dùng thuốc nếu có cảm giác đau.
- Không dùng thuốc bôi trên vùng da rộng.

Thận trọng

- Trong trường hợp điều trị không thành công, cần đánh giá lại. Nên tìm ra nguyên nhân và điều trị đúng (các biện pháp chỉnh hình để điều chỉnh hỗ trợ, thay đổi giày dép).
- Không sử dụng trên niêm mạc.



- Không bôi lan qua vùng da khỏe mạnh.

SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Phụ nữ có thai

Acid salicylic có thể được hấp thu toàn thân nhưng rất ít (nếu dùng thận trọng).

Có thể dùng thận trọng thuốc này cho phụ nữ mang thai. Nên hỏi ý kiến bác sĩ trước khi dùng.

Cho con bú

Có thể dùng thận trọng thuốc này cho phụ nữ cho con bú. Nên hỏi ý kiến bác sĩ trước khi dùng.

Tuy nhiên, đối với phụ nữ đang cho con bú, không bôi thuốc lên vùng quanh vú để tránh trẻ nuốt phải thuốc.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC, TƯƠNG Kỵ CỦA THUỐC

Tương tác: Chưa có thông tin nào về tương tác thuốc được ghi nhận.

Tương kỵ: Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC (ADR)

Dùng dài ngày acid salicylic trên diện rộng có thể bị ngộ độc salicylat (với các triệu chứng: Lú lẫn, chóng mặt, đau đầu nặng hoặc liên tục, thở nhanh, tiếng rung hoặc tiếng vo vo trong tai liên tục). Các tác dụng không mong muốn khác:

Hệ cơ quan	Thường gặp ($1/100 \leq ADR < 1/10$)	Ít gặp ($1/1.000 \leq ADR < 1/100$)
Rối loạn trên da và các mô dưới da	Kích ứng da nhẹ, cảm giác bị châm, bỏng rát, ban đỏ, tróc vảy	Kích ứng da tại chỗ, loét hoặc ăn mòn da

Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

Quá liều: Nguy cơ bị bỏng, hoại tử vùng da dùng quá liều.

Cách xử trí: Tích cực theo dõi để có biện pháp xử trí kịp thời.

CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC LÝ

Nhóm dược lý: Chất tiêu sùng.

Mã ATC: D11AF

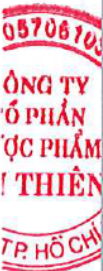
QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 1 tuýp 10 g, 15 g, 20 g, 25 g, 30 g.

ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

Đậy nắp kín sau khi sử dụng.

HẠN DÙNG: 24 tháng kể từ ngày sản xuất

TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG CỦA THUỐC: TCCS



TÊN, ĐỊA CHỈ CỦA CƠ SỞ SẢN XUẤT THUỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN

Lô C16, Đường Số 9, KCN Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.



TÊN, ĐỊA CHỈ CỦA CƠ SỞ PHÂN PHỐI THUỐC

CÔNG TY TNHH GSPHARM

88 Đường Phạm Thị Tánh, Phường 4, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: (028) 3856 9898 – Fax: (028) 3852 3989

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 07 năm 2024

GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY *zh*
CÔNG TY
CỔ PHẦN
DƯỢC PHẨM
AN THIÊN
[Signature]
QUẬN 8 - TP. HỒ CHÍ MINH

DS. Nguyễn Hoàng Phương Thảo

